

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC,
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HS-ST
Ngày: 17-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Giúp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bạch Ngọc Bay

Ông Nguyễn Phước Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Ôn Tú Trân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc tham gia phiên tòa:

Ông Phan Sâm Rin – Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hữu P, tên gọi khác T1; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Lê Phước L, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1946 (Đã chết); Có vợ tên Nguyễn Thị U, sinh năm 1983; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07-5-2020 đến nay, có mặt.

Bị hại:

1. Ông Lê Kim H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp 3, xã Q, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

2. Ông Phạm Duy T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp 4, xã Q, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ H1, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp K, xã T3, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Phong T2, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp 4, xã Đ, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với nhóm người làm thuê cho anh Phạm Duy T, vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/8/2019, Lê Hữu P và hai người bạn không rõ họ tên đến quán nước giải khát tại ấp K, xã T3, huyện Cần Giuộc chờ T để giải quyết mâu thuẫn giữa P và người làm thuê cho T. Trong khi uống nước thì P đi qua tiệm tạp hóa đối diện quán mua 02 con dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng bỏ vào trong túi quần để sử dụng giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, T chở Lê Kim H về văn phòng nhà đất kế bên quán nước, P đi bộ qua nói chuyện với T. Sau khi nói chuyện, T và H qua quán nước ngồi, P tiếp tục nói chuyện lớn tiếng và rút dao đe dọa T. H bước ra can ngăn nên xảy ra cự cãi với P, trong lúc cự cãi, H đẩy người thanh niên đi chung với P té ngã xuống đường. Thấy vậy, P cầm dao đâm H nhưng không trúng, H dùng tay đánh trúng vào mặt P và H tiếp tục xông vào đánh P. Do thấy P có cầm dao nên H bỏ chạy, P đuổi theo dùng dao đâm 01 nhát vào vùng vai trái của H làm gãy cán dao, lưỡi dao còn dính trên người H. P tiếp tục lấy con dao còn lại truy đuổi H, T thấy vậy nên cầm lấy 01 cái ghế nhựa xếp ném vào người P, P cầm dao quay sang đuổi theo T, đuổi được khoảng 10m thì P dùng dao đâm 01 nhát vào vùng vai trái của T. Sau đó, nghe tiếng truy hô có Công an đến nên P và hai người bạn bỏ đi, H và T được người thân đưa đi cấp cứu để điều trị. Đêm cùng ngày, Công an xã T3, huyện Cần Giuộc mời P về làm việc, P đã thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích của mình.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 1123/CN-BVCR ngày 20/8/2019 của Bệnh viện Chợ Rẫy, xác định:

- Tình trạng thương tích của Lê Kim H lúc vào viện:

+ Lâm sàng: Vết thương khoảng 02 cm vùng xương trái cạnh trong xương vai liên sườn V.

+ Cận lâm sàng: CT Scanner lồng ngực: Tổn thương phế nang đáy phổi trái. Tràn máu màng phổi trái. Tràn khí màng phổi trái. Dị vật cản quang kim loại từ thành ngực sau hướng vào trong sang phải, đầu tận ngang mức khoảng D4, nằm cạnh trong so với động mạch chủ ngực đoạn quai và cạnh trái thực quản, xảo ảnh kim loại. Tụ khí thành ngực sau.

- Tình trạng thương tích lúc ra viện: Bệnh ổn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 162/TgT.19-PY ngày 17/9/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Long An kết luận tỷ lệ thương tật của Lê Kim H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo mổ vùng ngực trái kích thước 25cm x 0,7cm. 01 sẹo dẫn lưu ngực trái kích thước: 02cmx01cm. 01 sẹo vết thương và sẹo mổ vùng lưng trái kích thước 08cm x 0,6cm. Tổn thương màng phổi đơn thuần có phẫu thuật không để lại di chứng.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lê Kim H là: 16% (mười sáu phần trăm).

Tại giấy chứng nhận thương tích số 1151/CN-BVCR ngày 27/8/2019 của Bệnh viện Chợ Rẫy, xác định:

- Tình trạng thương tích của Phạm Duy T lúc vào viện:
- + Lâm sàng: Vết thương mặt sau bả vai trái khoảng 02 cm rách da, sắc nhọn.
- + Cận lâm sàng: CT Scanner lồng ngực: Thâm nhiễm mỡ, phù nề mô mềm vùng ngực nách trái. Chưa ghi nhận tràn dịch, chưa ghi nhận tràn khí màng phổi.
- Tình trạng thương tích lúc ra viện: Bệnh ổn; Chuyển bệnh viện huyện Bình Chánh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 163/TgT.19-PY ngày 17/9/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Long An kết luận tỷ lệ thương tật của Phạm Duy T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vai trái: Có sẹo vết thương có kích thước 1,5cm x 0,5cm, sẹo lồi. Không ảnh hưởng đến chức năng thờ.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Phạm Duy T là 02% (Không hai phần trăm).

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSCG ngày 01-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố Lê Hữu P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố. Bị cáo đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, không tranh luận. Lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ cho bị cáo.

Bị hại – ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông đồng ý với nội dung cáo trạng. Ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị hại – ông Lê Kim H trình bày: Bị cáo chưa bồi thường thiệt hại, ông yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí khám điều trị, mất thu nhập tổng cộng 35 triệu, ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc khẳng định Cáo trạng số 67/CT-VKSCG truy tố Lê Hữu P về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự: xử phạt Lê Hữu P từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 dao Thái Lan, hiệu KiWi_Brand Stainless STEEL, cán bằng nhựa màu vàng, kích thước (2x9,7)cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (2x11,4)cm và 01 (Một) cán dao Thái Lan bằng nhựa màu vàng, hiệu KiWi, kích thước (2x9,7)cm (lưỡi dao gãy khỏi cán dao) và 01 (Một)

lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, kích thước dài 12,5cm, rộng nhất 1,9cm. Về dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 35.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 03-8-2019, tại quán nước giải khát của anh Đặng Thanh T4 thuộc ấp K, xã T3, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, trong lúc xảy ra xô xát với Lê Kim H, Lê Hữu P đã dùng dao Thái Lan đâm 01 nhát vào vùng vai trái của Lê Kim H làm gãy cán dao, lưỡi dao còn dính trên người H gây nên vết thương khoảng 02 cm vùng xương trái cạnh trong xương vai liên sườn V, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16%. Đồng thời, Lê Hữu P đã dùng dao Thái Lan đâm 01 nhát vào vùng vai trái của Phạm Duy T gây nên vết thương mặt sau bả vai trái khoảng 02 cm rách da, sắc nhọn, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%

Hành vi nêu trên của Lê Hữu P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần của bị hại, xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương. Lê Hữu P là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ khả năng nhận thức được dao Thái Lan sắc, nhọn có khả năng sát thương cao, là hung khí nguy hiểm, nhưng chỉ vì mâu thuẫn với nhóm người làm thuê cho anh Phạm Duy T, bị cáo cố ý sử dụng dao Thái Lan gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo Lê Hữu P là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Công an thu giữ: 01 dao Thái Lan, hiệu KiWi-Brand Stainless STEEL, cán bằng nhựa màu vàng, kích thước (2x9,7)cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (2x11,4)cm và 01 (Một) cán dao Thái Lan bằng nhựa màu vàng, hiệu KiWi, kích thước (2x9,7)cm (lưỡi dao gãy khỏi cán dao) và 01 (Một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, kích thước dài 12,5cm, rộng nhất 1,9cm do Phạm Hoài N giao nộp. Qua điều tra xác định 02 dao Thái Lan này là do P tự mua. Đây là hung khí P sử dụng gây thương tích cho ông T và ông H, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại – ông Lê Kim H 35.000.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Hữu P phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với 02 đối tượng không rõ lai lịch và địa chỉ cùng P đến gặp Phạm Duy T để giải quyết mâu thuẫn, cả hai không tham gia gây thương tích cho bị hại mà chỉ can ngăn nên không xem xét đồng phạm với bị cáo P là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hữu P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Lê Hữu P 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07-5-2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam Lê Hữu P 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17-8-2020).

2. Về dân sự: Căn cứ các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự: Lê Hữu P có trách nhiệm bồi thường cho ông Lê Kim H số tiền là 35.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 dao Thái Lan, hiệu KiWi_Brand Stainless STEEL, cán bằng nhựa màu vàng, kích thước (2x9,7)cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, kích thước (2x11,4)cm và 01 (Một) cán dao Thái Lan bằng nhựa màu

vàng, hiệu KiWi, kích thước (2x9,7)cm (lưỡi dao gậy khối cán dao) và 01 (Một) lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, kích thước dài 12,5cm, rộng nhất 1,9cm.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Lê Hữu P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bản án sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Giúp

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạch Ngọc Bay – Nguyễn Phước Nhàn

Huỳnh Thị Giúp

